Báo cáo Talent 5 Tungdinh – 03.2021

1. Báo cáo T0 + 3:

- Backup data SELECT * INTO du_lieu_ban_hang_backup FROM du_lieu_ban_hang
- 2. Làm sach dữ liêu
 - 1. Giá trị null: khu_vuc, thoi_gian_trung_binh và so_cuoc_goi

DELETE FROM du_lieu_ban_hang_backup WHERE thoi_gian_trung_binh IS NULL

[75] 1 delete from du_lieu_ban_hang_backup where thoi_gian_trung_binh is null

(3 rows affected)

Total execution time: 00:00:01.167

DELETE FROM du_lieu_ban_hang WHERE khu_vuc IS NULL



delete from du lieu ban hang backup where khu vuc is null

(1 row affected)

Total execution time: 00:00:00.173

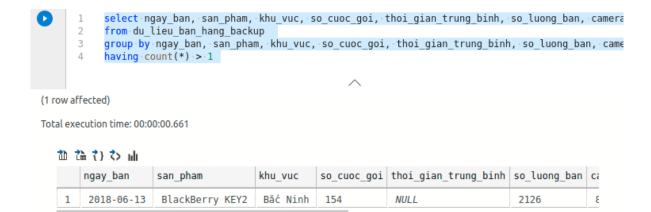
DELETE FROM du_lieu_ban_hang_backup WHERE so_cuoc_goi IS NULL

2. Dữ liệu trùng:

SELECT ngay_ban, san_pham, khu_vuc, so_cuoc_goi, thoi_gian_trung_binh, so_luong_ban, camera_truoc, ram, the_nho, dung_luong_pin, man_hinh_rong, don_gia, COUNT(*)

FROM du_lieu_ban_hang_backup

GROUP BY ngay_ban, san_pham, khu_vuc, so_cuoc_goi, thoi_gian_trung_binh, so_luong_ban, camera_truoc, ram, the_nho, dung_luong_pin, man_hinh_rong, don_gia HAVING COUNT(*) > 1



3. Dữ liệu bất thường: don_gia của san_pham VIVO V19 Neo: thay bằng giá trị median 649000

UPDATE du_lieu_ban_hang_backup SET don_gia = 6490000 WHERE san_pham = 'VIVO V19 Neo'

AND don_gia = 6500000

```
[90] 1 update du_lieu_ban_hang_backup set don_gia = 6490000 where san_pham = 'VIVO V19 Neo' and don_gia = 6500000
```

(1 row affected)

Total execution time: 00:00:00 170

4. Typo: xảy ra với "bắc ninh" trong khu_vuc: đổi thành "Bắc Ninh" UPDATE du_lieu_ban_hang_backup SET khu_vuc = N'Bắc Ninh' WHERE khu_vuc = N'bắc ninh' COLLATE sql_latin1_general_cp1_cs_as

```
[127] 1 set khu_vuc = N'Băć Ninh' where khu_vuc = N'băć ninh' collate sql_latin1_general_cp1_cs_as

(1 row affected)
```

(110W directed)

Total execution time: 00:00:00.279

2. Báo cáo T0 + 6

- 1. 1NF
 - 1. Mỗi hàng có 1 giá trị atomic: thỏa mãn
 - 2. Các côt có tên riêng
 - 3. PRIMARY KEY và composite kev: CREATE TABLE du_lieu_ban_hang_1NF (ID INT IDENTITY(1,1) PRIMARY KEY, ngay_ban DATE, san pham NVARCHAR(100), khu_vuc NVARCHAR(100), so_cuoc_goi INT, thoi gian trung binh INT, so_luong_ban INT, camera_truoc INT, ram INT, the_nho INT, dung luong pin INT, man_hinh_rong FLOAT, don gia **BIGINT**,)

INSERT INTO du_lieu_ban_hang_1NF (ngay_ban, san_pham, khu_vuc, so_cuoc_goi, thoi_gian_trung_binh, so_luong_ban, camera_truoc, ram, the_nho, dung_luong_pin, man_hinh_rong, don_gia)

SELECT ngay_ban, san_pham, khu_vuc, so_cuoc_goi, thoi_gian_trung_binh, so_luong_ban, camera_truoc, ram, the_nho, dung_luong_pin, man_hinh_rong, don_gia
FROM du_lieu_ban_hang_backup

	ID	ngay_ban	san_pham	khu_vuc	so_cuoc_goi	thoi_gian_trung_binh	so_luong_t
1	1	2018-09-19	BlackBerry KEY2	Bắć Ninh	398	354	2285
2	2	2018-09-20	BlackBerry KEY2	Băć Ninh	206	406	2868
3	3	2018-09-21	BlackBerry KEY2	Băć Ninh	224	366	3477
4	4	2018-09-22	BlackBerry KEY2	Bắć Ninh	350	320	3025
5	5	2018-09-23	BlackBerry KEY2	Bắć Ninh	304	337	3808
6	6	2018-09-24	BlackBerry KEY2	Băć Ninh	324	384	1219
7	7	2018-09-25	BlackBerry KEY2	Bắć Ninh	232	315	3876

- 2. 2NF: Để thỏa mãn 2NF, e tạo ra 2 bảng, 1 bảng gồm có ID (PRIMARY KEY), ngay_ban, san_pham_ID, khu_vuc, so_cuoc_goi, thoi_gian_trung_binh, so_luong_ban và một bảng khác là thông tin sản phẩm gồm san_pham_ID (foreign key), san_pham, camera_truoc, ram, the_nho, dung_luong_pin, man_hinh_rong, don_gia
 - 1. 1NF
 - 2. Không có partial dependency:

```
CREATE TABLE san_pham_3NF (
san_pham_ID INT IDENTITY(1,1) PRIMARY KEY,
san_pham NVARCHAR(100),
```

```
camera_truoc INT,
ram INT,
the_nho INT,
dung_luong_pin INT,
man_hinh_rong FLOAT,
don_gia BIGINT,
)

INSERT INTO san_pham_3NF (san_pham, camera_truoc, ram, the_nho, dung_luong_pin,
man_hinh_rong, don_gia)
SELECT DISTINCT san_pham, camera_truoc, ram, the_nho, dung_luong_pin,
man_hinh_rong, don_gia FROM du_lieu_ban_hang_backup

(8 rows affected)
```

Total execution time: 00:00:00.166

当論さな。

	san_pham_ID	san_pham	camera_truoc	ram	the_nho	dung_luong_pin	man_hinh_rong
1	1	BlackBerry KEY2	8	4	128	3000	4.5
2	2	iPhone 11 64GB	12	4	128	3110	6.1
3	3	OPPO A93	16	8	256	4000	6.43
4	4	Realme 6 Pro	64	8	256	4300	6.6
5	5	Samsung Galaxy A21s	13	3	256	5000	6.5
6	6	Samsung Galaxy A50s	32	4	512	4000	6.4
7	7	Vivo V19 Neo	32	8	256	4500	6.44
8	8	Xiaomi Redmi Note 8	13	4	256	4000	6.3

- 3. 3NF: Để thỏa mãn 3NF, e sẽ tạo thêm 2 bảng nữa gồm ngay_ban_id, ngay_ban và khu_vuc_id, khu_vuc
 - 1. 2NF
 - 2. Không có functional dependency:

```
CREATE TABLE khu_vuc_3NF(
khu_vuc_ID INT IDENTITY(1,1) PRIMARY KEY,
khu_vuc NVARCHAR(100)
)
```

INSERT INTO khu_vuc_3NF (khu_vuc)
SELECT DISTINCT khu_vuc FROM du_lieu_ban_hang_backup

(4 rows affected)

Total execution time: 00:00:00.165

か 益 () か 山

	khu_vuc_ID	khu_vuc
1	1	Băć Ninh
2	2	Hải Phòng
3	3	Hà Nội
4	4	Nam Định

```
CREATE TABLE ngay_ban_3NF(
ngay_ban_ID INT IDENTITY(1,1) PRIMARY KEY,
ngay_ban DATE
)
```

INSERT INTO ngay_ban_3NF(ngay_ban)
SELECT DISTINCT ngay_ban FROM du_lieu_ban_hang_backup

(384 rows affected)

Total execution time: 00:00:00.169

面 益 () 公 山

	ngay_ban_ID	ngay_ban
1	1	2018-10-04
2	2	2018-09-11
3	3	2018-11-19
4	4	2018-10-27
5	5	2019-01-04
6	6	2018-12-12
7	7	2018-07-19
8	8	2018-01-22
9	9	2018-09-17
10	10	2018-06-03
11	11	2018-03-09

```
CREATE TABLE du_lieu_ban_hang_3NF (
ID INT IDENTITY(1,1) ,
```

ngay_ban_ID INT FOREIGN KEY REFERENCES ngay_ban_3NF (ngay_ban_ID), san_pham_ID INT FOREIGN KEY REFERENCES san_pham_3NF (san_pham_ID), khu_vuc_ID INT FOREIGN KEY REFERENCES khu_vuc_3NF (khu_vuc_ID), so_cuoc_goi INT,

```
thoi_gian_trung_binh INT, so_luong_ban INT, PRIMARY KEY(ngay_ban_ID, san_pham_ID, khu_vuc_ID) )
```

INSERT INTO du_lieu_ban_hang_3NF (ngay_ban_ID, san_pham_ID, khu_vuc_ID, so_cuoc_goi, thoi_gian_trung_binh, so_luong_ban)
SELECT ngay_ban_3NF.ngay_ban_ID, san_pham_3NF.san_pham_ID, khu_vuc_3NF.khu_vuc_ID, so_cuoc_goi, thoi_gian_trung_binh, so_luong_ban FROM ngay_ban_3NF, san_pham_3NF, khu_vuc_3NF, du_lieu_ban_hang_backup WHERE du_lieu_ban_hang_backup.ngay_ban = ngay_ban_3NF.ngay_ban AND du_lieu_ban_hang_backup.san_pham = san_pham_3NF.san_pham AND du_lieu_ban_hang_backup.khu_vuc = khu_vuc_3NF.khu_vuc

(12285 rows affected)

Displaying Top 5000 rows.

Total execution time: 00:00:01.232

油 益 () 4 山

	ID	ngay_ban_ID	san_pham_ID	khu_vuc_ID	so_cuoc_goi	thoi_gian_trung_binh	so_luong_ban
1	1	301	1	1	398	354	2285
2	2	24	1	1	206	406	2868
3	3	268	1	1	224	366	3477
4	4	311	1	1	350	320	3025
5	5	73	1	1	304	337	3808
6	6	226	1	1	324	384	1219
7	7	369	1	1	232	315	3876
8	8	130	1	1	339	385	3366
9	9	272	1	1	125	272	1480
10	10	324	1	1	295	494	1972
11	11	187	1	1	123	221	2148
12	12	235	1	1	361	345	1625
13	13	55	1	1	245	346	1421
14	14	104	1	1	394	381	1982

3. Báo cáo T0+10 Tao bảng SALES và PRODUCTS CREATE TABLE PRODUCTS (san pham NVARCHAR(100) PRIMARY KEY, camera truoc INT, ram INT, the nho INT, dung_luong_pin INT, man hinh rong FLOAT, don_gia BIGINT,) INSERT INTO PRODUCTS (san pham, camera truoc, ram, the nho, dung luong pin, man hinh rong, don gia) SELECT DISTINCT san pham, camera truoc, ram, the nho, dung luong pin, man hinh rong, don_gia FROM du_lieu_ban_hang_backup **CREATE TABLE SALES (** ngay_ban DATE, san pham NVARCHAR(100), khu vuc NVARCHAR(100), so cuoc goi INT, thoi_gian_trung_binh INT, so_luong_ban INT, PRIMARY KEY(ngay_ban, san_pham, khu_vuc), CONSTRAINT SALES PRODUCTS FOREIGN KEY (san pham) REFERENCES PRODUCTS(san_pham)) INSERT INTO SALES (ngay_ban, san_pham, khu_vuc, so_cuoc_goi, thoi_gian_trung_binh, so luong ban) SELECT ngay ban, san pham, khu vuc, so cuoc goi, thoi gian trung binh, so luong ban FROM

Để làm bài tập này, ta có thể dùng SQL Server Agent GUI hoặc T-sql command

<u>Cách 1:</u> SQL Server Agent GUI (ref: https://stackoverflow.com/questions/5471080/how-can-i-schedule-a-job-to-run-a-sql-query-daily):

Bởi em không biết SQL Server Agent nhìn như thế nào khi không bị khóa, nên e viết giải pháp dựa trên 2 nguồn phía trên.

- + Create New Job
- + Createa New Step
- + Setup command: ở đây e setup lệnh để tự xóa thông tin ở bảng SALES và đưa thông tin đó vào bảng HISTORY. Em vẫn để so sánh thời gian ở đây, vì giả sử hệ thống bị delay schedule, thì cách làm này vẫn đảm bảo chỉ di chuyển dữ liệu cũ của tháng trước, mà không di chuyển dữ liệu của tháng hiện tại.

INSERT INTO HISTORY SELECT D.*

du_lieu_ban_hang_backup

```
FROM
(DELETE SALES output deleted.*
WHERE YEAR(ngay_ban) + MONTH(ngay_ban) < FORMAT(CAST(GETDATE() as date),
'yyyyMM')) D
+ Setup Schedule: theo em đọc trên 2 posts thì có thể chọn monthly được, vào ngày đầu tháng và 1:00
Trong trường hợp không có schedule thích hợp, em có thể setup sp add jobschedule như sau:
@active start date và @active end date không được xác đinh
EXEC sp_add_jobschedule
    @job_name = N'BackupSALES',
    @name = N'Monthly_1_1AM',
    @freq_type = 16,
    @freq_INTerval = 1,
    @freq_recurrence_factor = 1,
    @active_start_time = 010000;
Cách 2: T-sql (ref: https://docs.microsoft.com/en-us/previous-versions/sql/sql-server-2008-r2/
ms181153(v=sql.105)?redirectedFROM=MSDN)
+ Chay sp_add_job để tạo job
USE talentdb;
G0
EXEC dbo.sp add job
    @job_name = N'BackupSALES';
G0
+ Chay sp_add_jobstep
USE talentdb;
G0
EXEC sp_add_jobstep
    @job_name = N'BackupSALES,
    @step_name = N'SALES2HISTORY',
    @subsystem = N'TSQL',
    @command = N'
INSERT INTO HISTORY
SELECT D.*
(DELETE SALES output deleted.*
WHERE YEAR(ngay_ban) + MONTH(ngay_ban) < FORMAT(CAST(GETDATE() as date), 'yyyyMM'))
D',
    @retry_attempts = 5,
    @retry INTerval = 5;
G0
+ Chay sp_add_schedule
USE talentdb;
G0
```

EXEC dbo.sp_add_schedule

@schedule_name = N'OnceAMonth',

```
@freq_type = 16,
    @freq_INTerval = 1,
    @freq_recurrence_factor = 1,
    @active_start_time = 010000;
G0
+ Chay sp_attach_schedule
USE talentdb;
G0
EXEC sp_attach_schedule
   @job_name = N'BackupSALES',
   @schedule_name = N'OnceAMonth';
G0
+ Chay sp_add_jobserver USE msdb ;
GO
EXEC dbo.sp_add_jobserver
    @job_name = N'BackupSALES';
G0
```

4. Báo cáo T0 +14

Để viết thủ tục tự động, em sử dụng Procedure. Thông tin nên được trích xuất từ HISTORY, tuy nhiên do HISTORY không được cập nhật, em trích xuất trên SALES

1. Top 3 ngày có doanh số cao nhất

CREATE PROCEDURE baocao_ngay(@UserStart DATETIME, @UserEnd DATETIME) AS BEGIN

SELECT TOP(3) ngay_ban, sum(so_luong_ban * don_gia)
FROM SALES
INNER JOIN PRODUCTS ON PRODUCTS.san_pham = SALES.san_pham
WHERE ngay_ban BETWEEN @UserStart AND @UserEnd
GROUP BY ngay_ban

END

11 (5 (5 位 位

	ngay_ban	(No column name)
1	2018-01-01	1315639560000
2	2018-01-02	1260714560000
3	2018-01-03	1235414560000

2. Top 3 sản phẩm doanh số cao nhất

CREATE PROCEDURE baocao_sp(@UserStart DATETIME, @UserEnd DATETIME) AS BEGIN

SELECT TOP(3) SALES.san_pham, sum(so_luong_ban * don_gia)
FROM SALES
INNER JOIN PRODUCTS ON PRODUCTS.san_pham = SALES.san_pham
WHERE ngay_ban BETWEEN @UserStart AND @UserEnd
GROUP BY SALES.san_pham

END

かねける

	san_pham	(No column name)
1	Realme 6 Pro	23601851550000
2	Xiaomi Redmi Note 8	27090395130000
3	Vivo V19 Neo	57031290360000

3. Top 3 khu vực có doanh số kém nhất

CREATE PROCEDURE baocao_kv(@UserStart DATETIME, @UserEnd DATETIME) AS BEGIN

SELECT TOP(3) khu_vuc, sum(so_luong_ban * don_gia)
FROM SALES
INNER JOIN PRODUCTS ON PRODUCTS.san_pham = SALES.san_pham
WHERE ngay_ban BETWEEN @UserStart AND @UserEnd
GROUP BY khu_vuc
ORDER BY sum(so_luong_ban) ASC

END

加 は け か 山

	khu_vuc	(No column name)
1	Hải Phòng	101239444520000
2	Băć Ninh	102262407170000
3	Nam Định	102925978580000